

PGS.TS. Vũ Trọng Dung

Khoa Quản lý Kinh tế và Xã hội, Trường Đại học Hòa Bình

Tác giả liên hệ: dunghvkv1@gmail.com

Ngày nhận: 15/7/2022

Ngày nhận bản sửa: 13/8/2022

Ngày duyệt đăng: 26/9/2022

Tóm tắt

Bài viết làm rõ tư tưởng của Hồ Chí Minh về vấn đề học tập. Theo Hồ Chí Minh, muốn có kết quả học tập tốt, thì cần có những nội dung chủ yếu như sau: Thứ nhất, phải dành thời gian cần thiết cho xây dựng kế hoạch học tập. Thứ hai, phải xác định được mục đích, động cơ học tập là do nhu cầu của mình, chứ không phải do nhu cầu của người khác; cần gắn việc học của mình với những động cơ thực sự cầu tiến của mình. Thứ ba, cần có tinh thần bền bỉ, siêng năng, cần mẫn, kiên trì. Thứ tư, cần học những kiến thức phù hợp với trình độ, việc làm và nhu cầu của mình. Thứ năm, cần phải quán triệt phương châm học đi đôi với hành. Thứ sáu, phải có thái độ nghiêm túc, hết sức khiêm tốn, thật thà, trung thực, cầu thị trong học tập.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, kế hoạch học tập; mục đích học tập; tinh thần học tập; điều cần học; cách học; thái độ học tập.

Ho Chi Minh's educational ideology

Abstract

The article clarifies Ho Chi Minh's educational ideology. Accordingly, for good study results, we need: First, spending reasonable time on developing a study plan. Second, well identifying the purpose and motivation originating from internal needs rather than those imposed by others; effectively connecting between learning with internal positive motives. Third, maintaining enduring, diligent, laborious and persistent spirit in learning. Fourth, learning knowledge appropriate to the understanding level, occupational requirements and internal needs. Fifth, ensuring learning by doing. Sixth, paying serious, humble, honest, truthful, inquisitive attitude to study.

Keywords: Ho Chi Minh's ideology; study plan; learning purpose; learning spirit; things to learn; learning style; learning attitude.

1. Đặt vấn đề

Học tập là hoạt động quan trọng của mỗi người, mỗi gia đình, mỗi quốc gia và của toàn nhân loại. Mỗi người đều cần có tâm lực tốt (tức là đạo đức tốt và lối sống tốt), trí lực tốt (tức là có tri thức, hiểu biết chuyên môn và tất cả các lĩnh vực), thể lực tốt (tức là có sức khỏe tốt). Nếu không học tập thì con người không có tâm lực, trí lực và thể lực tốt để sống và làm việc. Nói cách khác, nếu không học tập thì con người sẽ không biết cách ứng xử với tự nhiên, với người khác và với chính mình. Do học tập là hoạt động quan trọng như vậy, cho nên, vấn đề học tập là vấn đề thu hút sự quan tâm của các nhà hiền triết từ hàng ngàn năm

qua. Hồ Chí Minh là một trong những nhà hiền triết rất quan tâm đến vấn đề học tập.

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề học tập

Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề học tập thể hiện ở những điểm sau đây:

2.1. Về việc lập kế hoạch học tập

Trong cuộc sống cũng như công việc, chúng ta có rất nhiều thứ phải làm, việc chúng ta lập kế hoạch sẽ giúp chúng ta có lịch trình cụ thể để làm việc hiệu quả hơn. Thực tế cho thấy, người làm việc không có kế hoạch thì cả đời không thể thành công. Vì vậy, để làm bất cứ công việc gì có hiệu quả thì trước hết chúng ta phải dành thời gian nhất định cho việc lập kế hoạch xác định

mục tiêu và nhiệm vụ thực hiện mục tiêu.

Việc học tập cũng vậy, muốn có kết quả học tập tốt, thì việc làm trước hết là việc lập kế hoạch học tập. Khi người học dành thời gian cần thiết cho xây dựng kế hoạch học tập, thì họ mới có được một kế hoạch học tập sáng suốt, chắc chắn, có hiệu quả. Việc lập kế hoạch học tập giúp người học định lượng được những việc cần làm và không bỏ sót việc nào, tư duy hệ thống hơn về việc cần làm, rút ngắn thời gian làm việc, sắp xếp khoảng trống để nghỉ ngơi, có ý thức đúng hẹn, có khả năng xử lý các tình huống bất ngờ xảy ra.

Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn chúng ta rằng, chương trình, kế hoạch học tập, làm việc cần khoa học, cụ thể, chi tiết, không nên tham lam; cần phải tránh khuyết điểm là đầu tư nhiều công sức vào việc vạch ra chương trình, kế hoạch, nhưng lại ít tìm cách học, thiếu những biện pháp thích hợp để thực hiện cho được kế hoạch, chương trình đã đề ra; hoặc xây dựng chương trình, kế hoạch làm việc, nhưng cách sắp đặt công việc không khéo, ôm đồm làm nhiều việc cùng một lúc, không thực hiện được kế hoạch học tập đã được đặt ra. Người viết: “Nói tóm lại: Kế hoạch phải thiết thực, phải làm được. Chớ làm kế hoạch đẹp mắt, to tát... nhưng không thực hiện được” [1, 2011, tr.81]. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Sắp xếp thời gian và bài học... phải cho khéo, phải có mạch lạc với nhau, mà không xung đột với nhau” [1, 2011, tr.312].

2.2. Về việc xác định mục đích, động cơ học tập

Người học cần xác định rõ rằng, học là do nhu cầu của mình, chứ không phải do nhu cầu của người khác. Người học phải có niềm vui nội tại, hăng say đến mức trở thành niềm vui, phải xuất phát từ động cơ rõ ràng. Động cơ này có thể xuất phát từ nhu cầu muốn tiến bộ, từ nhu cầu công việc của bản thân mình hoặc do yêu cầu của lãnh đạo cơ quan trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị. Cho dù động cơ học xuất phát từ bản thân mình hay từ bên ngoài bản thân mình thì cũng cần gắn việc học của mình với những động cơ thực sự cầu tiến của mình.

Trong bút tích lời ghi ở trang đầu *Quyển sổ vàng* của Trường Nguyễn Ái Quốc trung ương (nay là Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh), tháng 9/1949, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết rõ mục đích: “Học để làm việc, làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại. Muốn đạt mục đích, thì phải cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư” [2, 2011, tr.208]. Trong bài *Nói về công tác huấn luyện*, tháng 5/1950, Bác Hồ đặt ra câu hỏi: “Học để làm gì?”, và Người căn dặn mỗi cán bộ, đảng viên phải luôn luôn hiểu rõ mục đích của học tập ở bốn điểm cụ thể như sau: “a) Học để sửa chữa tư tưởng... b) Học để tu dưỡng đạo đức cách mạng... c) Học để tin tưởng... d) Học để hành...” [2, 2011, tr.360-361]. Ngày 21/07/1956, trong bài nói chuyện tại lớp Nghiên cứu chính trị khoá I, Trường Đại học Nhân dân Việt Nam, Bác Hồ căn dặn học viên rằng: “Học hỏi là một việc phải tiếp tục suốt đời. Suốt đời phải gắn liền lý luận với công tác thực tế. Không ai có thể tự cho mình đã biết đủ rồi, biết hết rồi. Thế giới ngày ngày đổi mới, nhân dân ta ngày càng tiến bộ, cho nên, chúng ta phải tiếp tục học và hành để tiến bộ kịp nhân dân” [3, 2011, tr.377]. Người nêu rõ mục đích học để sửa chữa tư tưởng, học để tu dưỡng đạo đức cách mạng, học để tin tưởng, học để hành. Chẳng hạn, ngày 13/9/1958, phát biểu tại lớp học chính trị của giáo viên cấp II và cấp III toàn miền Bắc, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhắc nhở cán bộ và giáo viên rằng: “Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây. Vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người” [4, tr.528]. Bác Hồ căn dặn rằng: “Cán bộ và giáo viên cũng phải tiến bộ cho kịp thời đại thì mới làm được nhiệm vụ. Chớ tự túc (*Tự cho mình là đủ rồi, không ước muốn gì nữa - TG*), tự mãn (*Tự lấy làm thoả mãn về những gì mình đã đạt được, mà không cần phải cố gắng hơn nữa - TG*), cho là giỏi rồi thì dừng lại. Mà dừng lại là lùi bước, là lạc hậu, mình tự đào thải trước. Cho nên, phải cố gắng học tập để cải tạo mình, cải tạo tư tưởng của mình, cải tạo con em và giúp vào việc cải tạo xã hội” [5, tr.266]. “Nếu không chịu khó học thì không tiến bộ được. Không

tiến bộ là thoái bộ. Xã hội càng đi tới, công việc càng nhiều, máy móc càng tinh xảo. Minh mà không chịu khó học thì lạc hậu, mà lạc hậu thì bị đào thải, tự mình đào thải mình” [5, tr.554].

2.3. Về tinh thần học tập

Việc học cần có tinh thần bền bỉ, siêng năng, cần mẫn, kiên trì. Thành công của chúng ta chỉ có một phần rất nhỏ từ bẩm sinh, còn phần rất lớn của thành công đến từ cần cù. Từ xa xưa, triết lý thành công đã được dân tộc ta đúc kết trong những câu tục ngữ như: “Cần cù bù thông minh” hoặc “Cố công mài sắt có ngày nên kim”.

Albert Einstein (1879-1955) là nhà vật lý lý thuyết người Đức đã từng nói rằng: “Thiên tài 1% đến từ bẩm sinh, và 99% đến từ rèn luyện”. Nhiều người nghĩ rằng thành công của con người là do tài năng bẩm sinh. Nhưng tiến sĩ tâm lý học Angela Duckworth - giảng viên ngành Tâm lý Trường Đại học Pennsylvania, Hoa Kỳ, người tiên phong nghiên cứu về những yếu tố ảnh hưởng tới sự thành công của con người - đã khẳng định rằng “sự kiên trì, bền bỉ và đam mê”, sự nỗ lực (sự cố gắng hết sức), tinh thần hăng say, nồng nhiệt, tâm huyết lớn vượt qua khó khăn, nhiều trở ngại chính là chìa khóa để thành công. Ph.Ăngghen (1820-1895) cho rằng, những yếu tố bẩm sinh như đặc điểm cấu tạo của hệ thần kinh, cấu tạo gen, di truyền của mỗi người “chỉ là một đặc tính bẩm sinh dưới dạng năng lực của người ta mà thôi” [6, tr.487]; những yếu tố bẩm sinh này là cơ sở, tiền đề, là điều kiện của năng lực trí tuệ nói chung và năng lực tư duy khoa học nói riêng, mới chỉ là những khả năng tiềm tàng, yếu tố đó nếu không được khơi dậy, bổ sung, được rèn luyện thường xuyên thì dần dần sẽ mai một. Ph.Ăngghen viết: “Một dân tộc muốn đứng vững trên đỉnh cao của khoa học thì không thể không có tư duy lý luận” [6, tr.489], “Nhưng tư duy khoa học chỉ là một đặc tính bẩm sinh dưới dạng năng lực của con người mà thôi. Năng lực ấy cần phải được phát triển hoàn thiện, và muốn hoàn thiện nó thì cho đến nay, không có một cách nào khác hơn là nghiên cứu toàn bộ triết học thời trước” [6, tr.487].

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhắc nhở mọi người rằng làm nghề gì thì cũng phải học và phải ham học, phải học trong việc cao cũng như học trong việc thấp. Chẳng hạn, Hồ Chí Minh viết: “Siêng học tập thì mau biết. Siêng nghĩ ngợi thì hay có sáng kiến” [1, 2000, tr.632]. Tháng 4/1949, trong Thư gửi *Quân nhân học báo*, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: “Muốn biết thì phải thi đua học. Học không bao giờ cùng. Học mãi để tiến bộ mãi. Càng tiến bộ, càng thấy càng phải học thêm” [2, 2011, tr.61]. Khi đã có chương trình, kế hoạch và biện pháp thực hiện chương trình, kế hoạch học tập thì cần phải có quyết tâm học tập thì mới thực hiện được chương trình, kế hoạch học tập đặt ra. Về điều này, Người nói rằng: “Kế hoạch một phần, biện pháp phải hai phần, và quyết tâm phải ba phần, có như thế mới có thể hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch” [3, 2000, tr.25]. Trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc* viết vào tháng 10/1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa ra quan điểm khoa học rằng: “Năng lực của con người không phải hoàn toàn do tự nhiên mà có, mà một phần lớn do công tác, do tập luyện mà có” [1, 1996, tr.280]. Trước đó, quan điểm khoa học này đã thể hiện rõ trong bài thơ *Dạ bán (Nửa đêm)* trong tác phẩm - tập thơ *Nhật ký trong tù* gồm 133 bài thơ được Hồ Chí Minh sáng tác trong khoảng thời gian Người bị bắt giữ vô cớ từ ngày 29/8/1942 - 10/9/1943, bị giải qua nhiều nhà lao thuộc tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc. Người nói rằng, lúc nửa đêm, khi những người tù vì chờ bạc, rượu chè, cướp giật đi ngủ, thì chỉ mình Người thức. Người nhìn những kẻ tội lỗi đang ngủ, Người nhận xét: “*Ngủ thì ai cũng như lương thiện / Tỉnh dậy phân ra kẻ dữ, hiền / Hiền, dữ phải đâu là tính sẵn / Phần nhiều do giáo dục mà nên*”. Hai câu thơ sau của bài thơ *Dạ bán* của Chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện quan điểm duy vật biện chứng trong việc xem xét bản tính con người, theo đó, yếu tố giáo dục có vai trò chủ đạo trong việc hình thành và phát triển nhân cách.

2.4. Về những điều cần học

Trong cuộc sống có rất nhiều vấn đề

cần quan tâm, nếu thấy cái gì học cái ấy thì chúng ta chỉ thu được một mớ kiến thức hỗn tạp, không có tác dụng với chính người học và cũng không đủ thời gian để học, hiểu hết tất cả. Do đó, ngoài việc học ở nhà trường theo chương trình quy định, chúng ta phải căn cứ vào trình độ nhận thức, công việc đang đảm nhiệm và vị trí của bản thân để lựa chọn những điều cơ bản, thiết thực, những vấn đề cần cho lĩnh vực công tác đang đảm nhiệm hoặc nhu cầu của mình để học. Nếu học những điều quá cao xa, không sát thực tế công việc chuyên môn của bản thân, trong khi thời gian dành cho tự học quá ít, thì việc học đó cũng chỉ để “trang trí”, cho “oai” mà thôi. Vì vậy, người học cần học những kiến thức phù hợp với trình độ, việc làm và nhu cầu của mình. Chẳng hạn như, cán bộ công đoàn phải học khoa học, còn người quản lý xí nghiệp thì học kiến thức quản lý xí nghiệp; cán bộ văn hóa thì học nghệ thuật, nghiệp vụ, văn hóa.

Trong *Thư gửi cán bộ nông trường nhà nước (1/10/1960)*, Bác Hồ căn dặn: “Chúng ta vừa làm, vừa học, vừa học, vừa làm. Cán bộ chính trị phải học kỹ thuật, cán bộ kỹ thuật phải học chính trị, để trở nên những cán bộ toàn diện” [5, tr.694]. Bác Hồ cũng căn dặn giáo viên rằng phải học chính trị để hoàn thiện mình có đủ đức và tài. Người viết: “Ta là cán bộ chuyên môn, có chuyên môn mà không có chính trị giỏi thì dù học giỏi mấy dạy trẻ con cũng hỏng. Chính trị là linh hồn, chuyên môn là cái xác. Có chuyên môn mà không có chính trị thì chỉ còn cái xác không hồn. Phải có chính trị trước rồi có chuyên môn... Nói tóm lại, chính trị là đức, chuyên môn là tài. Có tài mà không có đức là hỏng. Có đức mà chỉ i tờ thì dạy thế nào? Đức phải có trước tài” [7, tr.492]. Từ đây, Bác khuyên bảo giáo viên rằng: “Tất cả các giáo viên chớ nên cho học thế này đã là đủ, mà phải tiếp tục học tập thêm để tiến bộ mãi” [7, tr.222].

2.5. Về cách học

Cách học có phù hợp thì mới có hiệu quả. Cách học như thế nào là phù hợp?

Thứ nhất, theo Hồ Chí Minh, phải kết hợp học với suy nghĩ. Học phải gắn liền với

suy nghĩ để truy xét nguyên nhân, hệ thống hóa nội dung và đưa ra kết luận trên cơ sở suy lý. Học kết hợp với suy nghĩ giúp cho việc học được mở rộng, hiểu sâu sắc những tri thức đã học. Học và suy nghĩ phải đi đôi với nhau. Hiểu đạo lý không phải bằng con đường học vẹt, “tầm chương trích cú”, mà phải đào sâu suy nghĩ, kiểm nghiệm hiệu quả của nó trong lịch sử mà người đời trước đã làm và cuối cùng, đem áp dụng vào cuộc sống (hành đạo). Đó chính là hiệu quả của phương pháp học kết hợp với tư duy (học tư kết hợp).

Thứ hai, theo Hồ Chí Minh, phải kết hợp học với hành. Để học hiệu quả, cần phải quán triệt phương châm học đi đôi với hành. Muốn giỏi, đòi hỏi phải gắn học với hành, học để vận dụng sáng tạo kiến thức vào trong thực tế công tác, trong cuộc sống, học để ứng xử với bản thân, với mọi người, với thực tế cuộc sống, để cống hiến cho sự nghiệp xây dựng đất nước. Mục đích cốt lõi nhất của việc tự học là để nâng cao hiểu biết và để áp dụng những kiến thức đó vào làm việc, học phải đi đôi với hành. Vì vậy, học mà không làm thì học mấy cũng không tác dụng, học mấy cũng vô ích. Về điều này, Hồ Chí Minh viết: “Lý luận cốt để áp dụng vào công việc thực tế. Lý luận mà không áp dụng vào thực tế là lý luận suông. Dù xem được hàng ngàn hàng vạn quyển lý luận, nếu không biết đem ra thực hành, thì khác nào một cái hòm đựng sách. Xem nhiều sách để mà loè, để làm ra ta đây, thế không phải là biết lý luận” [1, 2000, tr.234].

Về tầm quan trọng và tác dụng của việc học đi đôi với hành, Chủ tịch Hồ Chí Minh giải thích rằng: “Do thực hành mà tìm ra sự thật. Lại do thực hành mà chứng thực sự thật và phát triển sự thật. Từ hiểu biết bằng cảm giác tiến lên hiểu biết bằng lý trí. Lại từ hiểu biết bằng lý trí tiến lên thực hành lãnh đạo cách mạng, cải tạo thế giới. Thực hành, hiểu biết, lại thực hành, lại hiểu biết nữa. Cứ đi vòng như thế mãi, không bao giờ ngừng” [2, 2000, tr.256-257]. Đồng thời, Hồ Chí Minh chỉ rõ tầm quan trọng của học lý luận đối với hoạt động thực tiễn rằng: “Học để mà hành.

Học với hành phải đi đôi. Học mà không hành thì học vô ích. Hành mà không học thì hành không trôi chảy” [2, 2000, tr.50]. Người nhấn mạnh: “Lý luận phải đem ra thực hành. Thực hành phải nhằm theo lý luận. Lý luận cũng như cái tên (hoặc viên đạn). Thực hành cũng như cái đích để bắn. Có tên mà không bắn, hoặc bắn lung tung, cũng như không có tên” [1, 2000, tr.235]. Từ đó, Người kết luận: “Vì vậy, chúng ta phải cố gắng học, đồng thời, học thì phải hành” [1, 2000, tr.235]. Khi học bằng cách áp dụng được những điều đã học vào công việc thực tế - học qua làm thì người học càng nhớ lâu hơn kiến thức đã được học. Một công trình nghiên cứu cho thấy rằng: Nếu chỉ nghe thì người ta chỉ nhớ được 20%. Nếu chỉ nhìn thấy thì người ta chỉ nhớ được 30%. Những gì mà người ta vừa nghe và nhìn thấy thì người ta nhớ được 50%. Những gì mà người ta nghe, nhìn thấy và nói thì người ta nhớ được 70%. Những gì mà người ta nghe, nhìn thấy, được nói và được làm thì họ nhớ được 90%. Kết quả nghiên cứu này chỉ ra rằng, nếu chỉ nghe đơn thuần, tức là nếu chỉ tác động vào một giác quan là thính giác, thì người ta chỉ nhớ được 20%, nhưng nếu kết hợp thêm với các giác quan khác thì người ta sẽ nhớ được nhiều hơn, đặc biệt nếu kết hợp cả nghe, nhìn, nói và làm thì người ta có thể nhớ tới 90% những nội dung học.

2.6. Về thái độ học tập

Chủ tịch Hồ Chí Minh lưu ý mỗi người phải học tập với thái độ nghiêm túc, hết sức khiêm tốn, thật thà, biết đến đâu nói đến đó, không được tự cho mình là đã biết đủ rồi, biết hết rồi. Chính Người là tấm gương vô cùng nghiêm túc, khiêm tốn, trung thực, cầu thị trong học tập.

Trong *Bài nói chuyện với những cán bộ, đảng viên ở Nghệ An hoạt động lâu năm* (ngày 09/12/1961), Bác Hồ nói: “Tôi năm nay 71 tuổi, ngày nào cũng phải học. Việc lớn, việc nhỏ, tôi phải tham gia. Công việc cứ tiến mãi. Không học thì không theo kịp, công việc nó sẽ gạt mình lại phía sau. Chúng ta là đảng viên già, hiểu biết của chúng ta hồi 30 tuổi so với sự hiểu biết của lớp trẻ

bây giờ, kể cả ở Liên Xô, Trung Quốc, thì chúng mình dốt lắm. Tôi cũng dốt lắm” [5, tr.273-274]. Lời nói này của Bác Hồ thể hiện rõ Bác Hồ là người vô cùng khiêm tốn. Đúng như dân tộc ta đã đúc kết về sự học rằng: “Bảy mươi tuổi chưa què, chớ vội khoe là lành”.

Chủ tịch Hồ Chí Minh nghiêm khắc phê phán tệ giấu dốt, lười biếng học tập, tự cao, tự đại, cho mình là giỏi nhất thiên hạ. Trong *Diễn văn khai mạc lớp học lý luận* khóa I, Trường Nguyễn Ái Quốc ngày 07/9/1957, Người nói: “Cái gì biết thì nói biết, không biết thì nói không biết. Kiêu ngạo, tự phụ, tự mãn là kẻ thù số một của học tập” [5, tr.98].

Kẻ kiêu ngạo, tự phụ, tự mãn thực chất là ngốc và ngu dốt. Thắng ngốc tự cho mình là thông minh, còn người thông minh biết mình là thắng ngốc. Chỉ có kẻ ngu dốt mới tự cho mình là Thánh và chỉ có Thánh mới biết được sự ngu dốt của mình. Để bỏ được thói xấu kiêu ngạo thì cần phải bỏ các thói hung hăng, thói hẹp hòi và thói bộc lộ: Khí kiêu nhất là hung hăng. Tâm kiêu nhất là hẹp hòi. Tài kiêu nhất là bộc lộ. Để bỏ được thói xấu kiêu ngạo thì cần phải bỏ thói chỉ thấy cái tôi; bởi vì, “Cái tôi và sự hiểu biết tỷ lệ nghịch với nhau: Hiểu biết càng nhiều cái tôi càng bé; hiểu biết càng ít cái tôi càng to”. Kẻ kiêu ngạo thường tự ca ngợi bản thân, thường coi mình là trung tâm, kẻ kiêu ngạo thường tin rằng mình là người thông minh nhất, kẻ kiêu ngạo thường không chịu học hỏi; kẻ kiêu ngạo thường không dám nhận lỗi, thiếu kỹ năng lắng nghe, thường sử dụng ngôn từ mang tính mỉa mai và thường luôn cảm thấy bất an.

Mọi sự kiêu ngạo, tự mãn sẽ khiến cho người đó phải chịu thiệt thòi, còn người khiêm tốn sẽ được nhiều lợi ích, hơn nữa, khiêm nhường và kiêu ngạo, cũng là ranh giới giữa phúc và họa. Đối lập với kiêu ngạo là khiêm tốn. Khiêm tốn bao nhiêu cũng chưa đủ, kiêu ngạo một tý cũng là thừa. Người mắc bệnh kiêu ngạo là người chưa thấu hiểu quan điểm duy vật biện chứng. Vì vậy, trong *Bài nói chuyện với cán bộ, đảng viên và thanh niên lao động Hải*

Phòng ngày 30/5/1957, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhắc nhở rằng: “Cán bộ nói chung và nói riêng trong cán bộ Đảng, trong Đoàn phải khiêm tốn đối với mọi người. Nếu cho là trội rồi không học hỏi, giúp đỡ thì cũng như là được bốn chữ *duy vật biện chứng* đi lòn người ta. Ai cũng phải thế, kể cả cán bộ trong Đảng và ngoài Đảng, tất cả đảng viên và đoàn viên, ai lòn quân chúng là không khiêm tốn, là kiêu ngạo. Nếu ai còn như thế thì đề nghị về học lại *duy vật biện chứng*” [3, 2011, tr.584].

Newton (1642-1726) là một nhà vật lý, nhà thiên văn học, nhà triết học, nhà toán học người Anh, được nhiều người xem là một trong những nhà khoa học vĩ đại và có tầm ảnh hưởng lớn nhất trong lịch sử, với vai trò là nhân vật chính trong cuộc cách mạng khoa học cũng rất khiêm tốn, khi ông nói rằng: “Các điều chúng ta biết chỉ là một giọt nước. Các điều chúng ta không biết là cả một đại dương”. Vì vậy, muốn hiểu biết thì phải học. Chủ tịch Hồ Chí Minh dẫn lời V.I.Lênin dạy ta là: “*Học tập, học tập nữa, học tập mãi. Tiến bộ, tiến bộ nữa, tiến bộ mãi*” [3, 2011, tr.585]. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn dạy rằng: Muốn hiểu biết thì phải hiểu học, ham học.

Người hiểu học, ham hiểu biết, có tinh thần cầu thị thì đi đâu cũng tìm thấy thầy giáo. Đó là người biết quan sát người để xét mình, luôn biết tìm những ưu điểm, gương tốt của người khác để rút ra bài học cho bản thân mình, nghĩ cách làm sao cho bằng người; đồng thời, cũng biết nhìn ra những khuyết điểm của họ để xem xét lại mình, xem mình có những thiếu sót như

người ta không, mà tự sửa chữa bản thân. Thậm chí người hiểu học, ham hiểu biết còn là người *bất si hạ vấn*, nghĩa là *không ngần ngại và hổ thẹn học hỏi cả những người có địa vị hay học vấn thấp kém hơn mình*. Tóm lại, người hiểu học, ham hiểu biết chính là người vô cùng nghiêm túc, khiêm tốn, trung thực và cầu thị trong học tập.

3. Kết luận

Khi học tập, ai cũng muốn học có kết quả tốt. Để học có hiệu quả, thì cần thực hiện được sáu cách học đã nêu trên đây, phải thực hiện được những điều dạy nói trên của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Người luôn là tấm gương sáng chói về sống, học tập, làm việc cho chúng ta noi theo.

Về ý nghĩa, tác dụng của sự nêu gương, trong thư gửi đồng chí Pêtorốp, Tổng Thư ký Ban Phương Đông năm 1924, Nguyễn Ái Quốc viết rằng: “Các dân tộc phương Đông đều giàu tình cảm, và đối với họ một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền” [8, tr.284-285]. Và chính Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trở thành một tấm gương vô cùng trong sáng của sống, học tập và làm việc mẫu mực, sáng ngời về đạo đức, nhân cách, tài năng, kết tinh những giá trị, phẩm chất tốt đẹp nhất, tiêu biểu cho phẩm giá, lương tâm, trí tuệ của con người Việt Nam. Đúng như ông M.Khali - nhà lãnh đạo của Cộng hòa Ả rập Thống nhất đã viết về Chủ tịch Hồ Chí Minh rằng: “Thiên thần thoại của Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương sáng chói không một hạt bụi nào có thể bám được”.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, 2000, 2011, tập 5.
- [2]. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, 2011, tập 6.
- [3]. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, 2011, tập 10.
- [4]. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 11.
- [5]. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 12.
- [6]. C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1994, tập 20.
- [7]. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tập 9.
- [8]. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 1.